

Hà Nội, ngày 10 tháng 03 năm 2014

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2013

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

Công ty: Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa.

Tên tiếng anh: Hanel plastics joint stock company.

Trụ sở chính: B15, đường CN 6, khu CN Sài Đồng B, Long Biên, Hà Nội.

Điện thoại: 043.8753213

Fax: 043.8752436

Email : info@hanelplastics.com.vn

Website : www.hanelplastics.com.vn

Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đ(Năm mươi tỷ đồng).

Giấy phép đăng ký kinh doanh: số 063606 do sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 12 tháng 12 năm 1994 (đăng ký thay đổi lần cuối ngày 29 tháng 06 năm 2010).

Mã số DN: 0100738312

2. Quá trình hình thành và phát triển của Công ty:

Những sự kiện quan trọng:

Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa (sau đây viết tắt là Hanel Plastics) được thành lập ngày 09/12/1994, là một trong những Công ty cổ phần được thành lập sớm nhất tại thành phố Hà Nội theo quy định của Luật Công ty 1990. Vốn điều lệ ban đầu của Công ty là 5.5 tỷ đồng.

Đến nay, với 19 năm xây dựng và trưởng thành Công ty đã có 60 cán bộ có trình độ đại học và trên đại học, có 240 công nhân trong đó 150 công nhân lành nghề và có kỹ thuật cao trong lĩnh vực sản xuất Xốp và Nhựa.

Cùng với sự nỗ lực phấn đấu của cán bộ công nhân viên trong Công ty, trong quá trình xây dựng và trưởng thành Hanel Plastics đã được tặng nhiều huân chương, bằng khen:

- Tháng 10 năm 2003 được tặng huân chương lao động hạng Ba.

- Tháng 11 năm 2003 được cấp chứng nhận ISO 9001 – 2000.

- Năm 2005 được tặng tặng cúp vàng “ISO chìa khoá hội nhập”

- Năm 2006 nhận giải thưởng nhà cung cấp sản phẩm chất lượng tốt nhất của Công ty Canon Việt Nam.

- Tháng 5 năm 2007 được cấp chứng nhận ISO 14001.

- Năm 2007 nhận giải thưởng nhà cung cấp sản phẩm chất lượng tốt nhất của Công ty LG electronic.

- Năm 2007 đến 2009 được nhận chứng chỉ nhà sản xuất theo tiêu chuẩn môi trường xanh của Công ty Canon Việt Nam.

- Năm 2009 được UBND thành phố Hà Nội tặng bằng khen vì đã đạt thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2009.

- Năm 2009 cũng là năm Công ty được tổ chức Jetro Nhật Bản đánh giá là một trong 100 doanh nghiệp hàng đầu trong ngành Công nghiệp phụ trợ.

- Năm 2010 Công ty được Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội tặng cờ danh hiệu đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2010.

- Năm 2011 Công ty được ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội tặng cờ thi đua “ Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2011”.

- Tháng 10/2012 Sản phẩm Nhựa của Công ty được công nhận là sản phẩm công nghiệp chủ lực của thành phố Hà Nội.

- Năm 2012 Công ty được ủy ban nhân thành phố Hà Nội tặng bằng khen “ Đơn vị đã hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2012”.

- Ngày 11/03/2013 theo công bố bảng xếp hạng FAST 500 năm 2012 của Việt Nam Report và báo Vietnam Net, Công ty cổ phần Hanel xếp nhựa nằm trong TOP 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất của nền kinh tế Việt Nam.

- Công ty được báo Người Hà Nội bình chọn trong top 100 “ thương hiệu phát triển bền vững” lần thứ 3 năm 2013.

Quá trình hoạt động của Công ty:

- Ngày 09/12/1994 Công ty được thành lập theo mô hình công ty cổ phần với vốn điều lệ ban đầu là 5.5 tỷ đồng. Cơ sở sản xuất đầu tiên là nhà máy Xốp tại Vĩnh Tuy, Hoàng Mai, Hà Nội.

- **Giai đoạn 1995 – 1996:** Đầu tư quy mô nhỏ với công nghệ hiện đại để sản xuất xốp bao bì cung cấp cho Công ty Điện tử Hà Nội(Hanel).

- **Giai đoạn 1997 – 1999:** Trên cơ sở thiết bị hiện đại đã làm chủ công nghệ, tiếp tục đầu tư mở rộng sản xuất xốp bao bì cho Hanel, các Công ty liên doanh của Hanel, sản xuất xốp khối cho ngành công nghiệp xây dựng.

- Giai đoạn 2000 – 2002:

+ Năm 2000 Công ty đầu tư xây dựng nhà máy Nhựa cao cấp tại khu Công nghiệp Sài Đồng B, Long Biên, Hà Nội. Công ty đã tiếp thu công nghệ hiện đại để sản xuất các sản phẩm Nhựa cao cấp phục vụ cho ngành Công nghiệp điện tử, đồ gia dụng, thay thế hàng nhập khẩu.

+ Năm 2002 Công ty tiếp tục đầu tư mở rộng, tăng năng lực sản xuất Xốp. Song song với việc sản xuất các sản phẩm Nhựa, Công ty đã chú trọng tạo dựng uy tín, thương hiệu, tích

cực tìm kiếm thêm khách hàng cho các sản phẩm truyền thống. Tháng 10/2002 Công ty đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất Xốp tại Khu Công nghiệp Sài Đồng với tính năng hiện đại.

- Giai đoạn 2003 – 2005 :

+ Công ty đã tăng vốn điều lệ lên 11 tỷ đồng, tiếp tục đầu tư chiều sâu mở rộng nhà máy sản xuất xốp nhựa đưa năng lực sản xuất lên hơn 2.000 tấn sản phẩm/ năm.

+ Bên cạnh đó Công ty còn đầu tư sản xuất một số sản phẩm dân dụng như phao cứu sinh, mũ bảo hiểm xe máy, bồn tắm composite...

- Giai đoạn 2006 đến năm 2007: công ty đã tăng vốn điều lệ lên 30 tỷ đồng, toàn Công ty nỗ lực rất lớn trong việc thực hiện đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, triển khai nhiều dự án mới, áp dụng công nghệ tiên tiến tăng năng lực sản xuất Xốp và nhựa lên 3.000 tấn sản phẩm /năm.

- Giai đoạn năm 2008 – 2009: Đây là giai đoạn nền kinh tế thế giới và Việt Nam gặp khủng hoảng, Công ty gặp nhiều khó khăn do sản lượng sụt giảm, tình hình tài chính diễn biến phức tạp. Tuy nhiên Công ty đã đưa ra nhiều biện pháp ứng phó kịp thời để tháo dỡ khó khăn vướng mắc, đưa Công ty vượt qua khủng hoảng đảm bảo việc sản xuất kinh doanh của Công ty được duy trì ổn định theo đúng định hướng, tạo điều kiện phát triển cho những năm tiếp theo. Năm 2009 Công ty đã đưa sản phẩm mới màng hút chân không vào sản xuất hàng loạt đáp ứng được nhu cầu cho khách hàng lớn trong ngành công nghiệp điện tử.

- Năm 2010: Công ty tăng vốn điều lệ lên 50 tỷ đồng, đầu tư nâng cao năng lực sản xuất nhà máy Nhựa, xây dựng nhà máy Nhựa mới tại B4, đường CN 5 khu CN Sài đồng B, Long biên, Hà Nội để làm các sản phẩm mới cho Công ty Sam Sung Việt Nam, Việt Nam Airline và đa dạng hóa loại hình kinh doanh nhằm tăng doanh số , lợi nhuận.

- Năm 2011: Công ty tiếp tục đầu tư tăng năng lực sản xuất nhà máy Xốp đáp ứng kịp thời nhu cầu của khách hàng

- Năm 2012: là năm có nhiều khó khăn cho các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp sản xuất. Tuy nhiên với sự lãnh đạo kịp thời của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Công ty đã vượt qua khó khăn và tăng trưởng một cách ổn định, bền vững.

- Năm 2013: Là năm có sự cạnh tranh mạnh mẽ giữa các nhà cung cấp xốp, nhựa. Tuy nhiên, Công ty đã xây dựng được thương hiệu uy tín trong ngành công nghiệp phụ trợ, được các doanh nghiệp Nhật Bản, Hàn Quốc đánh giá cao và nhận được nhiều đơn hàng. Công ty đã tiếp tục đầu tư tăng năng lực sản xuất nhà máy Nhựa đáp ứng kịp thời nhu cầu của khách hàng.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

Các ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh các mặt hàng từ nguyên liệu nhựa và cấu kiện từ nhựa.

Địa bàn kinh doanh: Công ty có 03 nhà máy (2 nhà máy Nhựa và 1 nhà máy Xốp) tại khu Công nghiệp Sài Đồng B, Long Biên, Hà Nội.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

Mô hình quản trị, cơ cấu bộ máy quản lý:

- 1. Đại hội đồng cổ đông. ĐHĐCĐ bầu ra ban kiểm soát, BKS hoạt động độc lập.**
- 2. Hội đồng quản trị**
- 3. Ban Giám đốc điều hành**
- 4. Các phòng ban, nhà máy sản xuất của Công ty**
 - Phòng Tổ chức hành chính
 - Phòng Kinh doanh
 - Phòng kế toán
 - Phòng Vật tư
 - Phòng Kỹ thuật
 - Phòng Quản lý chất lượng sản phẩm
 - Nhà máy sản xuất Xốp Sài Đồng
 - Nhà máy sản xuất Nhựa cao cấp số 1
 - Nhà máy sản xuất Nhựa cao cấp số 2

5. Định hướng phát triển của Công ty:

Mục tiêu chủ yếu:

Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa luôn phát triển theo định hướng: “Đầu tư thiết bị, công nghệ hiện đại, xây dựng hệ thống quản lý tiên tiến, mở rộng sản xuất theo từng bước, phấn đấu trở thành nhà cung cấp Xốp và Nhựa tin cậy nhất trên toàn quốc”.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Luôn luôn đáp ứng nhu cầu của khách hàng, đưa công ty tăng trưởng bền vững về mọi mặt.

Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:

Đáp ứng đầy đủ các quy định về môi trường, tạo công ăn việc làm cho nhiều lao động, đóng góp ngân sách nhà nước, góp phần phát triển xã hội.

6. Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và việc thực hiện mục tiêu của Công ty:

- Giá nguyên vật liệu đầu vào, giá nhân công, giá điện tăng.
- Tình hình kinh tế suy thoái chung, tỷ giá biến động, lãi suất ngân hàng tăng.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2013:

1. Hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2013 tình hình kinh tế thế giới và trong nước diễn biến phức tạp, khủng hoảng kinh tế tác động mạnh mẽ đến các doanh nghiệp, hàng loạt doanh nghiệp bị phá sản hoặc ngừng hoạt động. Trong điều kiện khó khăn trên Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa không ngừng nỗ lực vượt qua khó khăn để đạt được kết quả khả quan.

2. Tổ chức và nhân sự:

Danh sách ban điều hành:

Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ
Nguyễn Quốc Bình	1959	Chủ tịch HĐQT
Nguyễn Quốc Cường	1962	Phó CTHĐQT – Giám đốc
Hoàng Văn Phúc	1962	Ủy viên HĐQT
Nguyễn Văn Hương	1949	Ủy viên HĐQT
Trần Anh Tuấn	1963	Ủy viên HĐQT
Nguyễn Duy Hải	1970	Phó Giám đốc
Phạm Thị Thu Hằng	1980	Phó phòng - Phụ trách phòng kế toán

Cán bộ công nhân viên: Tổng số CBCNV của Công ty là hiện tại là 350 người. Người lao động được hưởng đầy đủ chính sách theo quy định của Pháp luật. Mức lương trung bình CBCNV năm 2013 là 5.800.000 đồng/ tháng, tăng 16% so với năm 2012. Tổng tiền thưởng các ngày lễ lớn, Tết Công ty thưởng cho người lao động khoảng 4 tháng lương/năm.

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án:

Năm 2013 Công ty đã đầu tư tăng năng lực sản xuất nhà máy Nhựa. Thời gian thực hiện dự án từ tháng 5/2013 – 12/2013. Tổng mức đầu tư thực hiện dự án gần 18 tỷ đồng. Hiện nay các máy móc đầu tư mới đã đi vào hoạt động và mang lại hiệu quả.

4. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài chính (ĐVT triệu đồng)

TT	Khoản mục	Năm 2012	Năm 2013	Tỷ lệ % (2013/2012)
1	Tổng giá trị tài sản	143.293	147.797	103%
2	Doanh thu thuần bán hàng	365.473	331.304	90,7%
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	24.358	19.196	78,8%
4	Lợi nhuận khác	386	2.192	567,9%
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	24.743	21.388	86,4%
6	Lợi nhuận sau thuế	20.338	16.041	78,9%
7	Tỷ lệ trả cổ tức	16%	17%	106,3%
8	Lãi cơ bản trên cổ phiếu(đồng)	4068	3208	78,9%

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán + Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/ Nợ ngắn hạn + Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho/ nợ ngắn hạn	1,65 1,21	1,68 1,21	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn + Hệ số nợ/ tổng tài sản + Hệ số nợ/ vốn chủ sở hữu	42,89% 75%	40,96% 69,36%	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/hàng tồn kho bình quân + Doanh thu thuần/ tổng tài sản	10,7 2,6	12 2,2	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời + Hệ số lợi nhuận sau thuế/ doanh thu thuần + Hệ số lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu + Hệ số lợi nhuận sau thuế/ tổng tài sản + Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ doanh thu thuần	5,56% 24,85% 14,19% 6,66%	4,8% 18,38% 10,85% 5,79%	

5. Cơ cấu cổ đông:**a. Cổ phần :**

- Tổng số cổ phần của Công ty: 5.000.000 cổ phần phổ thông.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 5.000.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần.

b. Cơ cấu cổ đông: Tổng số cổ đông tính đến hiện tại là 313 cổ đông.

Cơ cấu theo tiêu chí cổ đông lớn – cổ đông nhỏ:

Cổ đông lớn: Công ty TNHH một thành viên Hanel. Địa chỉ số 2 Chùa Bộc. Tỷ lệ sở hữu: 56.28 %.

Các cổ đông khác: 43.72%.

Cơ cấu theo tiêu chí cổ đông là tổ chức và cổ đông cá nhân:

Cổ đông là tổ chức: Công ty TNHH một thành viên Hanel. Địa chỉ số 2 Chùa Bộc. Tỷ lệ sở hữu: 56.28 %.

Cổ đông cá nhân: 43.72%.

Cơ cấu theo tiêu chí cổ đông là nhà nước và cổ đông khác:

Cổ đông nhà nước: Công ty TNHH một thành viên Hanel. Địa chỉ số 2 Chùa Bộc. Tỷ lệ sở hữu: 56.28 %.

Cổ đông khác: 43.72%.

Cơ cấu theo tiêu chí cổ đông trong nước, cổ đông nước ngoài: Cổ đông trong nước 100%.

Cổ đông nước ngoài: 0%.

Các cổ đông sáng lập:

TT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (đối với các nhân), địa chỉ trụ sở chính (với tổ chức)	Số cổ phần sở hữu
1	CTTNHH – MTV Hanel	Số 2 Chùa Bộc, Quận Đống Đa, HN	2.814.232
2	Trịnh Quang	Số 24, Lê Đại Hành, Hồng Bàng, HP	29.710
3	Lê Minh Chiêu	Số 79, ngõ Thịnh Hào, Đống Đa, HN	8.410
4	Vũ Huy Nam	Số 70, Tuệ Tĩnh, Hai Bà Trưng, HN	10.090
5	Trần Ngọc Hằng	Số 93 B, Văn Chương, Đống Đa, HN	13.200
6	Phan Văn Quân	P15 B10, tập thể Hồ Ngọc Khánh, Ba Đình, HN	20.640

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và những tiến bộ Công ty đạt được:

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	TH năm 2012	KH 2013	TH năm 2013	So sánh						
						TH 2013/TH 2012	TH 2013/KH 2013					
1	Doanh thu	Triệu đồng	365.473	383.750	331.304	90,65%	86%					
2	Doanh thu xuất khẩu	Triệu đồng	142.717	220.000	193.931	135,9%	88%					
3	Nộp ngân sách Nhà nước	Triệu đồng										
	- Số phải nộp							19126	20082	21170	110,7%	105%
	- Số đã nộp							18910	20082	21274	112,5%	106%
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	24743	21355	21.388	86,4%	100%					
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	20338	16016	16016	78,9%	100%					
6	Thu nhập bình quân/tháng	Triệu đồng	5	5,5	5,9	118%	107%					
7	Cổ tức		16%	17%	17%	106,3%	100%					

Năm 2013 Ban Giám đốc đã triển khai thực hiện tương đối tốt đường lối đề ra của Hội đồng quản trị và đã đạt được những kết quả nhất định như trên. Tuy doanh số sản phẩm chính đạt 99% so với kế hoạch nhưng vẫn tăng 15% so với năm 2012.

- Năm 2013 Công ty đã hoàn thành tốt việc đầu tư nâng cao năng lực sản xuất nhà máy Nhựa, khai thác tốt hiệu quả các thiết bị đã đầu tư.

- Bên cạnh việc sản xuất kinh doanh Công ty còn phát động các phong trào thi đua khen thưởng, đặc biệt là các sáng kiến cải tiến kỹ thuật. Việc này đã góp phần đem lại những lợi ích thiết thực cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật để đáp ứng yêu cầu phát triển công ty một cách ổn định trong thời gian tới.

2. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài sản: Công ty đã giảm được hàng tồn kho, tăng hiệu quả sử dụng tài sản.

b. Tình hình nợ phải trả:

Năm 2013 Công ty đã trả nợ ngân hàng tốt, hệ số nợ/tổng tài sản là 40,96%.

Hệ số nợ/ vốn chủ sở hữu là 69,36% .

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý:

Đẩy mạnh công tác đào tạo cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật để đáp ứng yêu cầu phát triển công ty một cách ổn định trong thời gian tới.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Năm 2014 Ban giám đốc sẽ nỗ lực hơn nữa trong việc tìm kiếm khách hàng mới, duy trì và mở rộng thị phần đối với khách hàng cũ, quảng bá, xây dựng thương hiệu, xây dựng các chương trình, dự án đầu tư phù hợp, theo dõi sát các biến động của thị trường... để thực hiện tốt các kế hoạch đã đặt ra trong năm 2014.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty:

Năm 2013 là năm có nhiều khó khăn nhưng Công ty vẫn đảm bảo đầu tư và tăng trưởng các sản phẩm trong ngành công nghiệp phụ trợ. Công ty cơ bản cũng đã hoàn thành chỉ tiêu đề ra.

Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban giám đốc:

Ban giám đốc đã tuân thủ theo đường lối của Hội đồng quản trị, nỗ lực phấn đấu để đạt được chỉ tiêu đề ra.

Các kế hoạch, định hướng của HĐQT:

Tiếp tục đầu tư tăng năng lực tự động hóa và tiết kiệm năng lượng của 3 nhà máy.

Giao chỉ tiêu năm 2014 cho Công ty thực hiện như sau:

Doanh số: 377.000 triệu đồng.

Lợi nhuận trước thuế: 23.077 triệu đồng.

Lợi nhuận sau thuế: 18.000 triệu đồng.

V. Quản trị Công ty:

1. Thành viên HĐQT

a. Cơ cấu:

Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu
Nguyễn Quốc Bình	1959	Chủ tịch HĐQT. Chức danh khác đang nắm giữ: Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Hanel	82.066
Nguyễn Quốc Cường	1962	Phó CTHĐQT – Giám đốc Công ty	70.560
Hoàng Văn Phúc	1962	Ủy viên HĐQT – Phó Tổng GD Công ty Nội hơi VN	121.906
Nguyễn Văn Hương	1949	Ủy viên HĐQT	15.640
Trần Anh Tuấn	1963	Ủy viên HĐQT	960

b. Hoạt động của HĐQT:

Mọi hoạt động của Hội đồng quản trị được quy định trong điều lệ của Công ty.

Hàng quý HĐQT lập chương trình công tác phối hợp với ban Giám đốc điều hành, triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý và giám sát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tổ chức họp để đánh giá hoạt động kinh doanh đồng thời đề ra giải pháp khắc phục những tồn tại của kỳ trước và thông qua kế hoạch sản xuất của kỳ tiếp theo.

2. Ban kiểm soát

a. Cơ cấu:

Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu
Hoàng Thị Hoan	1958	Trưởng ban	52.640
Nguyễn Tiến Đạt	1965	Thành viên	1.213
Đỗ Thị Lan Anh	1969	Thành viên	47.766

b. Hoạt động của BKS: Đây là cơ quan do đại hội đồng cổ đông bầu ra. Trong năm 2013 Ban kiểm soát đã họp 4 lần để kiểm tra tính hợp lý hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và ban điều hành.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BGD, BKS:

Chế độ phụ cấp:

- Thành viên HĐQT: 3.000.000đ/ người/ tháng.
- Thành viên BKS : 2.000.000đ/ người/ tháng.
- Giám đốc: Lương 15.200.000 đồng/ tháng, phụ cấp 7.500.000 đồng/tháng.
- Phó Giám đốc: Lương 12.800.000 đồng/tháng, phụ cấp 5.500.000 đồng/tháng.

Các giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan:

STT	Họ và tên người thực hiện giao dịch	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Nguyễn Quốc Cường	Giám đốc	50.560	1,01%	70.560	1,41%	Mua cổ phiếu
2	Nguyễn Duy Hải	Phó Giám đốc	13.970	0,28%	35.116	0,70%	Mua cổ phiếu
3	Hoàng Thị Hoan	BKS	27.640	0,55%	52.640	1,05%	Mua cổ phiếu
4	Mai Ngọc Lan	Vợ ông Hưởng HĐQT	0	0	5.500	0,11%	Mua cổ phiếu
5	Nguyễn Thùy Anh	Con ông Bình CTHĐQT	0	0	20.000	0,40%	Mua cổ phiếu

Thực hiện các quy định về quản trị Công ty: Công ty đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về quản trị Công ty.

IV. Báo cáo tài chính

Báo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán.

Đơn vị kiểm toán : Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam.

Các điểm ngoại trừ: không có.

Trên đây là báo cáo thường niên năm 2013 Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa báo cáo lên Ủy ban chứng khoán nhà nước và các nhà đầu tư.

CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL XỐP NHỰA

GIÁM ĐỐC

(Đại diện theo pháp luật)

NGUYỄN QUỐC CƯỜNG

